

Bản án số: **03/2025/HS-ST**
Ngày 20 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quan Văn Ngụ
Ông Châu Văn Khỏe

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Thụy – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Na Hang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS, ngày 08/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 06/01/2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn N** (tên gọi khác: T), sinh ngày 04/9/1990 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Văn L (đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2015/HSST ngày 17/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/5/2016 (*Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang chưa chấp hành phần dân sự trong Bản án*).

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (*áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm*) xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2023.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2008/HSST ngày 17/7/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2008/HSST ngày 24/9/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 25/10/2014 bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 04/01/2018 bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 198/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 bị Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng giáo dục tại thị trấn 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/7/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Phạm Thái L, sinh ngày 03/02/1991 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn Y, sinh năm 1964 và bà Trần Thị H, sinh năm 1961; vợ: Duy Thị Ngọc D, sinh năm 1990; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 12/5/2017, bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phạt 750.000 đồng về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPHC ngày 07/6/2022 của Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phạt 5.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2024 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N*: Ông Vũ Trung K – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Vũ Kiên, đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: MG4 – 09 Vincom, phố Hà Huy Tập, tổ 13, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Bị hại*: Phạm Thái L (đồng thời là bị cáo trong vụ án).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Phạm Văn Y, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Lã Ngọc N, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn N, huyện N,

tỉnh Tuyên Quang

2. Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

3. Trịnh Ngọc H, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

4. Bùi Anh Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

5. Triệu Xuân B, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn X, xã Ph, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

6. Ma Văn Lai, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn D, xã Ph, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

7. Vi Văn C, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Y, xã Th, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/7/2024, tại quán bia Âm thực chợ đêm của anh Nguyễn Mạnh L *(thuộc khu vực chợ đêm trung tâm huyện Na Hang do Ủy ban nhân dân thị trấn N quản lý để tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, trưng bày các sản phẩm ocop của địa phương)* thuộc tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Thái L cùng Lã Ngọc N, Triệu Xuân B, Ma Văn Lai và Nguyễn Hữu D ngồi uống bia tại bàn vị trí góc sân phía bên phải quán. Trong quán có Trần Văn N, Trịnh Ngọc H, Vi Văn C cùng ngồi uống bia tại bàn vị trí trong khu vực giữa quán.

Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, Trần Văn N đến mời bia bàn của L. Trong lúc Trần Văn N mời bia thì nghe thấy Phạm Thái L hỏi Lã Ngọc N về chuyện trước đây bị đánh, Trần Văn N bực tức, đứng dậy đối diện cách Phạm Thái L 1,7m dùng tay phải cầm 01 cốc bia loại cốc thủy tinh có quai cao 09cm, đường kính 07cm bên trong có bia hắt cả cốc và bia trúng vào mặt L gây rách da chảy máu ở vùng sống mũi gây tổn thương cơ thể 04%. Trần Văn N tiếp tục nhặt 01 cốc bia thứ hai ném về phía L nhưng không trúng làm cốc rơi xuống nền vỡ. Sau khi được mọi người can ngăn Trần Văn N đi về bàn của mình uống bia với mọi người, sau đó L cũng đi về.

Do bực tức vì bị N ném cốc bia vào mặt, L đi về xưởng làm nhôm kính của mình lấy 01 khẩu súng săn tự chế dài 94,7cm, báng súng bằng gỗ dài 37cm, nòng súng dài 56cm, đường kính trong 12,1cm *(súng của L nhặt được khi đi sửa đường ống nước trước đó)* bên trong đã lắp sẵn đạn loại đạn ghém mục đích để quay lại để bắn dọa Trần Văn N. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, L mang theo khẩu súng quay lại quán bia để tìm Trần Văn N. L cầm súng bằng hai tay đi về phía của quán phát hiện Trần Văn N đang ngồi ở bàn bên trong quán. L chĩa súng về phía Trần Văn N mũi súng chệch về phía bên trái Trần Văn N khu vực không có người đứng chửi Trần Văn N. Thấy L cầm súng đến, Trần Văn N đứng dậy đi ra khỏi bàn cách L 4,2m cầm cốc bia ném về phía L, L nghiêng người sang trái tránh

được, làm cốc bia rơi xuống nền vỡ. Tiếp đó, L đứng thẳng lại cầm súng bằng hai tay chĩa nòng súng về khu vực không có người bên trái của Trần Văn N nổ súng (*đường đạn chéo 11° cách Trần Văn N 0,75m*) mục đích để đe dọa Trần Văn N, đầu đạn trúng vách tường bằng tôn gây thủng, lỗm 01 vùng tấm tôn kích thước (30x30)cm. Thấy L nổ súng, Trần Văn N lao vào áp sát để đánh nhau, L cầm súng lao vào hai tay cầm súng dơ lên qua đầu vụt một phát từ trên xuống dưới về phía Trần Văn N, Trần Văn N đưa tay trái lên đỡ, súng đập trúng cổ tay trái gây sưng đỏ không để lại thương tích, N dùng tay nắm trúng vào cánh tay trái của L không để lại thương tích, sau đó được mọi người can ngăn giằng được khẩu súng của L, chuyển tay nhau đến tay của Lã Ngọc N do lo sợ Lã Ngọc N ném khẩu súng xuống bờ kè sông. L bỏ chạy ra ngoài nhờ L chở mình đi trốn. L đưa L đến huyện Chiêm Hóa, rồi L thuê xe taxi đi thành phố Tuyên Quang trên đường đi L được vận động của cơ quan Công an đã quay lại cơ quan Công an để làm việc.

Ngày 28/7/2024, Phạm Thái L có yêu cầu khởi tố đối với hành vi của Trần Văn N ném cốc bia gây thương tích cho mình. Tại Công văn số 110/CV-UBND ngày 28/7/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn N đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang xử lý nghiêm các đối tượng đánh nhau và gây rối trật tự công cộng tại quán bia Âm thực chợ đêm ngày 27/7/2024.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 150/2024/KLTTCT-TTPY ngày 30/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang đối với Phạm Thái L, Kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm sống mũi: 03%;
- Tổn thương da không để lại sẹo nhưng để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da ở chân cánh mũi bên phải: 01%.
- Các vết bầm tụ máu ở vùng ngực, bụng và cánh tay trái sau một thời gian sẽ khỏi không để lại sẹo, không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thái L tại thời điểm giám định là: 04% (*Bốn phần trăm*).

- Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định số 1051/KL-KTHS ngày 07/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với mảnh cốc thủy tinh thu giữ tại hiện trường (Ký hiệu A1), kết luận: Trên mẫu ký hiệu A1 gửi giám định không phát hiện dấu vết máu.

Tại Kết luận giám định số 1029/KL-KTHS ngày 18/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với 02 thẻ nhớ camera giám sát của quán Âm thực chợ đêm (Ký hiệu A1, A2), kết luận:

1. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 tìm thấy 09 (chín) tệp tin video, có thời gian từ 19 giờ 10 phút 00 giây đến 19 giờ 25 phút 00 giây và từ 20 giờ 15 phút 10 giây đến 20 giờ 25 phút 00 giây ngày 27/7/2024 (*theo thời gian hiển thị trên video*); Không tìm thấy tệp tin video có thời gian từ 20 giờ 05 phút đến 20

giờ 15 phút (theo thời gian hiển thị trên video). Các tệp tin video tìm thấy gồm: từ M1 đến M9.

- Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2 tìm thấy 10 (mười) tệp tin video, có thời gian từ 19 giờ 10 phút 00 giây đến 19 giờ 25 phút 00 giây và từ 20 giờ 15 phút 30 giây đến 20 giờ 25 phút 30 giây ngày 27/7/2024 (theo thời gian hiển thị trên video); Không tìm thấy tệp tin video có thời gian từ 20 giờ 05 phút 00 giây đến 20 giờ 15 phút 30 giây (theo thời gian hiển thị trên video). Các tệp tin video tìm thấy gồm: từ M10 đến M19.

- Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh trong các tệp tin video ký hiệu từ M1 đến M19.

2. Khôi phục dữ liệu video trong mẫu vật gửi giám định:

- Trong thẻ nhớ gửi giám định A1, không tìm thấy dữ liệu video có hình ảnh liên quan đến vụ xô xát.

- Trong thẻ nhớ gửi giám định A2, tìm thấy 02 tệp tin video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ xô xát, gồm:

- + Tệp tin video có tên: "07.00.11-07.01.00[M][0@0][0].AVI", mã MD5: 55A758B8F720C9A994E7D5C44AD197BB - Ký hiệu M20;

- + Tệp tin video có tên: "07.01.01-07.01.11[R][0@0][0].AVI", mã MD5: 5A5640706B532935D90E7BC2521309708 - Ký hiệu M21;

Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh trong 02 tệp tin video trên.

3. Đặc điểm người, đồ vật; nội dung, diễn biến sự việc, hành động chính của những người có liên quan trong 21 (hai mươi một) tệp tin video ký hiệu từ M1 đến M21 được mô tả chi tiết trong Bản ảnh giám định kèm theo.

Nội dung cuộc hội thoại trong 21 (hai mươi một) tệp tin video được dịch thành văn bản trong bản dịch nội dung mẫu cần giám định kèm theo.

Tại Kết luận giám định số 5872/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, đối với khẩu súng (ký hiệu A1); vỏ đạn (ký hiệu A2); 16 mẫu kim loại (ký hiệu A3, A4), kết luận:

- Khẩu súng (ký hiệu A1) gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 32, thuộc vũ khí có tính năng tác dụng tương tự súng săn.

- Vỏ đạn (ký hiệu A2) gửi giám định là vỏ đạn ghém cỡ 32. Không đủ cơ sở kết luận vỏ đạn do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- 16 (mười sáu) mẫu kim loại (ký hiệu A3, A4) gửi giám định là thành phần nhồi (đóng) được trong đạn ghém hoặc trong nòng súng kíp. Không đủ cơ sở kết luận các mẫu kim loại trên do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- Khẩu súng gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương. Ở khoảng cách 4,2m khi sử dụng bắn vào vùng ngực, vùng đầu có thể gây chết người.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG-HĐĐGTSTTHS ngày 01/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: 02 cốc thủy tinh có quai, kích thước cao 09cm, đường kính 07cm giá trị 20.000 đồng; 01 tấm tôn bằng kim loại bị thủng, lõm mặt tôn kích thước (30x30)cm được sửa chữa, thay thế mới diện tích 3,493m² giá trị 367.843 đồng. Tổng giá trị là 387.843 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSNH, ngày 08/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Thái L về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Văn N, Phạm Thái L theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”; tuyên bố bị cáo Phạm Thái L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (31/7/2024).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thái L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Thái L cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Thái L, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về vật chứng Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng săn cỡ 32, dài 94,7cm; 01 vỏ đạn và 16 mẫu kim loại không rõ hình, có kích thước khác nhau; 01 mảnh cốc vỡ thủy tinh không rõ hình, màu trắng và 06 mảnh vỡ cốc thủy tinh, không rõ hình.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang).

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đồng thời tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận vào tối ngày 27/7/2024 bị cáo cùng bạn ngồi uống bia tại quán bia Âm thực chợ đêm của anh Nguyễn Mạnh L thuộc tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; sau đó, bị cáo có sang mời bia tại bàn bia bên cạnh của bạn mình là anh Lã Ngọc N, trong đó bị cáo Phạm Thái L cũng ngồi uống cùng. Do bị say nên khi nghe bị cáo L hỏi chuyện anh Lã Ngọc N về chuyện trước đây bị người khác đánh, bị cáo đã có hành vi dùng cốc thủy tinh ném vào mặt bị cáo L khiến cho bị cáo L bị thương tích, gây tổn hại 04% sức khỏe. Sau khi bị đánh, bị cáo Phạm Thái L đã đi về nhà cầm súng tự chế đến quán bia đánh nhau với bị cáo và được mọi người can ngăn nên không xảy ra thương tích gì. Trước đó đã bị kết án về tội Đánh bạc với tình tiết tăng nặng tái phạm chưa được xóa án tích, bản thân bị cáo và bị cáo Phạm Thái L trước đó không có mâu thuẫn hay thù tức gì nhưng do say bia nên bị cáo đã vô cớ dùng cốc thủy tinh ném vào mặt gây thương tích cho bị cáo Phạm Thái L là vi

phạm pháp luật. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung Tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Có tính chất côn đồ là đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai gì. Trình bày Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Thái L khai: Tối ngày 27/7/2024 khi bị cáo đang ngồi uống bia cùng các bạn tại quán Ẩm thực chợ đêm của gia đình anh Nguyễn Mạnh L tại tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang thì bị cáo Trần Văn N đang uống bia ở bàn bên cạnh có sang mời bia bàn của bị cáo. Khi đó, bị cáo có hỏi chuyện bạn mình là anh Lã Ngọc N về việc trước đây bị người khác đánh thì bị bị cáo Trần Văn N vô cớ ném cốc đựng bia bằng thủy tinh vào mặt gây nên thương tích. Do bức tức nên bị cáo đã về nhà lấy súng tự chế mình nhặt được trước đây khi đi sửa đường ống nước với mục đích đe dọa, đánh nhau với bị cáo Trần Văn N. Khi bị cáo đem súng đến quán thì bị cáo Trần Văn N tiếp tục dùng cốc thủy tinh tấn công bị cáo trước nên bị cáo đã hướng nòng súng về khu vực không có người, bắn một phát súng để cảnh cáo nhằm ngăn không cho bị cáo N tiếp tục tấn công mình nữa chứ không nhằm mục đích gây thương tích hay tước đoạt tính mạng của người nào. Sau đó, do được mọi người can ngăn nên bị cáo đi về. Bị cáo nhận thấy hành vi dùng súng bắn đe dọa của bị cáo trong quá trình xô xát với bị cáo Trần Văn N tại quán Ẩm thực chợ đêm là khu vực tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, ẩm thực và tụ tập đông người đã gây nên sự hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân sinh sống xung quanh, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng là đúng quy định của pháp luật, bị cáo thấy mình không bị oan sai gì. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Luật sư Vũ Trung K bào chữa cho bị cáo Trần Văn N nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn N mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và nằm trong khung hình phạt liền kề để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N, Phạm Thái L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều

tra; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 27/7/2024, tại quán bia Âm thực chợ đêm của anh Nguyễn Mạnh L thuộc tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*thuộc khu vực chợ đêm trung tâm huyện Na Hang do Ủy ban nhân dân thị trấn N quản lý*), Trần Văn N không có mâu thuẫn gì trước với Phạm Thái L nhưng đã dùng cốc bia loại cốc thủy tinh có quai cao 09cm, đường kính 07 cm bên trong có bia hắt trúng vào mặt của Phạm Thái L gây rách da chảy máu ở vùng sống mũi gây tổn thương cơ thể 04%. Phạm Thái L có yêu cầu khởi tố đối với hành vi của Trần Văn N gây thương tích cho mình.

Do bức tức vì bị Trần Văn N gây thương tích vô cớ, khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, L mang theo 01 khẩu súng săn tự chế dài 94,7cm, báng súng bằng gỗ dài 37cm, nòng súng dài 56cm, đường kính trong 12,1cm bên trong đã lắp sẵn đạn loại đạn ghém quay lại quán bia để tìm Trần Văn N, sau đó sử dụng súng bắn 01 phát vào khu vực không có người mục đích để đe dọa Trần Văn N gây thủng, lõm 01 vùng tấm tôn của quán bia, thiệt hại 367.843 đồng, sau đó N và L lao vào đánh nhau, L dùng súng đập 01 phát vào cổ tay trái của N không để lại thương tích, N đâm trúng cánh tay trái của L không để lại thương tích, hậu quả: Gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Ngày 28/7/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn Na Hang có Công văn số 110/CV-UBND đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang xử lý nghiêm các đối tượng đánh nhau và gây rối trật tự công cộng tại quán bia Âm thực chợ đêm ngày 27/7/2024.

Hành vi của bị cáo Trần Văn N là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo Trần Văn N trước đó đã bị kết án 07 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 23/2022/HS – ST, ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo đã vô cớ dùng cốc đựng bia bằng thủy tinh (là hung khí nguy hiểm) tấn công gây tổn hại 04% sức khỏe của Phạm Thái L. Do Phạm Thái L có đơn yêu cầu khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích của Trần Văn N nên lần phạm tội này của Trần Văn N được xác định là Tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Trần Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi bị bị cáo Trần Văn N vô cớ tấn công gây thương tích, bị cáo Phạm Thái L đã có hành vi đem vũ khí là súng săn tự chế đến quán bia Âm thực chợ đêm của gia đình anh Nguyễn Mạnh L, lúc đó đang tụ tập đông người, nằm trong khu vực đông dân cư bắn một phát về hướng không có người với mục đích cảnh cáo, đe dọa Trần Văn N. Hành vi của bị cáo Phạm Thái L cũng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự, trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” với tình tiết định khung “*Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù không có mâu thuẫn từ trước, nhưng bị cáo Trần Văn N đã vô cớ thực hiện hành vi dùng cốc thủy tinh tấn công gây nên thương tích cho bị cáo Phạm Thái L nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Thái L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Phạm Thái L đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại tài sản cho gia đình anh Nguyễn Mạnh L. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Trần Văn N đã thỏa thuận và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo Phạm Thái L số tiền 5.000.000đ; bị cáo Phạm Thái L thực hiện hành vi phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi phạm tội của người khác đối với mình; tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thái L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn N. Ngoài ra, bị cáo Trần Văn N còn có ông bà nội là Trần Văn B và Nguyễn Thị T tham gia kháng chiến chống Pháp, được tặng thưởng Huy Chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo để Hội đồng xét xử quyết định mức án cho phù hợp.

Đánh giá về nhân thân, tính chất mức độ phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Trần Văn N đã có 02 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Đánh bạc. Ngoài ra, trước đó bị cáo đã nhiều lần bị kết án về các tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Cố ý gây thương tích; nhiều lần bị xử phạt hành chính liên quan đến hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và hành vi liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn vô cớ thực hiện hành vi tấn công gây nên thương tích cho người khác. Tại phiên tòa, luật sư Vũ Trung K bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và nằm trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại chỉ 04%, tuy nhiên, lần phạm tội này của bị cáo Trần Văn N thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thể hiện tính chất manh động, côn đồ của bị cáo. Vì vậy, cần buộc bị cáo Trần Văn N phải chấp hành hình phạt tù giam trong khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đề nghị mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến đề nghị của luật sư Vũ Trung K về việc xử phạt bị cáo Trần Văn N hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với bị cáo Phạm Thái L mặc dù trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích nhưng đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị kích động về tinh thần do bị người khác gây thương tích vô cớ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức độ

nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội giảm đáng kể, tội phạm bị cáo được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tại phiên tòa cũng có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Do bị cáo Phạm Thái L đang bị tạm giam bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên cần tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ tại hiện trường 01 khẩu súng săn cỡ 32, dài 94,7cm; 01 vỏ đạn và 16 mẫu kim loại không rõ hình, có kích thước khác nhau; 01 mảnh cốc vỡ thủy tinh không rõ hình, màu trắng; 06 mảnh vỡ cốc thủy tinh, không rõ hình.

Hội đồng xét xử xét thấy khẩu súng săn, vỏ đạn và 16 vỏ kim loại là vũ khí bị cáo Lâm sử dụng để thực hiện hành vi gây mất trật tự công cộng, là loại vũ khí nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các mảnh cốc vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về phần dân sự:

Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo Phạm Thái L đã tác động, nhờ bố đẻ là ông Phạm Văn Y đến thay thế tẩm tòn bị thủng cho gia đình anh Nguyễn Mạnh L để khắc phục hậu quả. Anh Nguyễn Mạnh L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Ông Phạm Văn Y không yêu cầu bị cáo Phạm Thái L phải hoàn trả lại số tiền mình đã chi phí để sửa mái tôn cho gia đình anh Nguyễn Mạnh L. Quá trình điều tra bị cáo Phạm Thái L không yêu cầu bị cáo Trần Văn N bồi thường thiệt hại sức khỏe. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa bị cáo Trần Văn N và bị cáo Phạm Thái L đã thỏa thuận và bị cáo N đã bồi thường xong cho cáo L thiệt hại về sức khỏe với số tiền 5.000.000đ. Bị cáo Phạm Thái L không yêu cầu bị cáo Trần Văn N phải bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề bồi thường dân sự.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Các bị cáo Trần Văn N, Phạm Thái L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép 01 khẩu súng săn tự chế và hành vi dùng súng bắn thủng mái tôn quán bia của gia đình anh Nguyễn Mạnh L của bị cáo Phạm Thái L đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2322/QĐ – XPHC, ngày 15/10/2024 với tổng số tiền 16.000.000đ.

Đối với hành vi ném vỡ 02 cốc thủy tinh của bị cáo Trần Văn N đã bị Chủ tịch UBND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2323/QĐ – XPHC, ngày 15/10/2024 với số tiền 4.500.000đ.

Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với các hành vi nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thái L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (31/7/2024).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thái L **02 (Hai)** năm tù cho hưởng án treo, thử thách **04 (Bốn)** năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2025).

Giao bị cáo Phạm Thái L cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo Phạm Thái L ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng săn cỡ 32, dài 94,7cm; 01 vỏ đạn và 16

mẫu kim loại không rõ hình, có kích thước khác nhau; 01 mảnh cốc vỡ thủy tinh không rõ hình, màu trắng; 06 mảnh vỡ cốc thủy tinh, không rõ hình.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Trần Văn N, Phạm Thái L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Trần Văn N, Phạm Thái L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Y được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh L được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Na Hang;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Na Hang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Na Hang;
- UBND thị trấn N;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Hữu San